

Chương 2: Cơ sở kinh tế xã hội của TMĐT

1. Khái niệm, vai trò của CSHT KT-XH trong TMĐT
2. Những yếu tố KT-XH ảnh hưởng tới TMĐT
3. Những yêu cầu về Hạ tầng cơ sở KT-XH cho thực hiện TMĐT
4. Tạo lập môi trường KT-XH cho thực hiện TMĐT
5. Hạ tầng cơ sở KT-XH cho phát triển TMĐT ở VN

1

1. Khái niệm, vai trò của CSHT KT-XH trong TMĐT

- Hạ tầng cơ sở của TMĐT là một tổng hòa nhiều vấn đề có liên quan đến nhiều lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân, trong đó hạ tầng cơ sở kinh tế xã hội có vai trò đặc biệt quan trọng cho sự phát triển của TMĐT
- Hạ tầng KT-XH là toàn bộ các nhân tố, các điều kiện cơ bản về KT-XH nhằm tạo ra môi trường cho sự hình thành và phát triển của TMĐT

2

2. Những yếu tố KT-XH ảnh hưởng tới TMĐT

- Yếu tố kinh tế
- Yếu tố văn hóa xã hội

3

Yếu tố kinh tế

- Tiềm năng của nền kinh tế
 - Đây là yếu tố tổng quát, phản ánh các nguồn lực có thể huy động vào phát triển nền KT -> ảnh hưởng đến việc phát triển TMĐT và các cơ hội kinh doanh.
- Tốc độ tăng trưởng kinh tế và sự thay đổi cơ cấu kinh tế của nền kinh tế quốc dân
 - Yếu tố này liên quan trực tiếp đến sự tăng trưởng hoặc thu hẹp quy mô phát triển cũng như cơ cấu phát triển của ngành thương mại từ đó làm thay đổi phương thức giao dịch kinh doanh trong TMĐT.

4

Yếu tố kinh tế

- Lạm phát và khả năng kiềm chế lạm phát
 - Yếu tố này ảnh hưởng trực tiếp đến xu hướng đầu tư, xu hướng tiêu dùng, đến thu nhập, tích lũy và khả năng cân đối tiền hàng trong thương mại
- Tỷ giá hối đoái và khả năng chuyển đổi của đồng tiền
 - Sự ổn định của đồng tiền nội địa và việc lựa chọn ngoại tệ trong giao dịch sẽ ảnh hưởng rất lớn đến chiến lược phát triển thương mại và TMĐT.
- Thu nhập và phân bố thu nhập của dân cư
 - Ảnh hưởng đến khả năng thanh toán và tạo ra cơ sở vật chất cho thực hiện TMĐT

5

Yếu tố văn hóa xã hội

- Dân số và biến động dân số
 - Dân số thể hiện lượng người hiện có trên thị trường nên ảnh hưởng đến dung lượng của thị trường.
 - Cơ cấu dân số ảnh hưởng đến cơ cấu tiêu dùng, thói quen tiêu dùng, phương thức tiêu dùng, phương tiện giao dịch...
 - Sự dịch chuyển dân cư theo khu vực làm ảnh hưởng tới sự xuất hiện hoặc mất đi cơ hội trong hoạt động TMĐT
- Nghề nghiệp, tầng lớp xã hội
 - Ảnh hưởng đến quan điểm và phương thức ứng xử của họ đến TMĐT
- Dân tộc, chủng tộc, sắc tộc, tôn giáo và nền văn hóa
 - Ảnh hưởng đến quan điểm và phương thức ứng xử của họ đến TMĐT

6

3. Yêu cầu hạ tầng cơ sở KT-XH cho thực hiện TMĐT

- Dựa trên chuẩn mực quốc tế và quốc gia: chuẩn mực về thanh toán, vận chuyển, hải quan, tài chính...
- Tổ chức tốt các hoạt động thông tin kinh tế, thương mại
- Xây dựng và phát triển được hạ tầng cơ sở CNTT bao gồm tính toán điện tử, truyền thông điện tử
- Tạo ra được đội ngũ đông đảo những người có khả năng sử dụng phương tiện điện tử trong giao dịch

7

3. Yêu cầu hạ tầng cơ sở KT-XH cho thực hiện TMĐT

- Xây dựng được hệ thống thanh toán tài chính tự động
- Đòi hỏi người lao động phải có tinh thần làm việc và lối sống theo pháp luật chặt chẽ, kỷ luật
- Xây dựng và thực thi hệ thống các biện pháp bảo vệ người tiêu dùng, người sản xuất

8

4. Tạo lập môi trường KT-XH cho thực hiện TMĐT

- Về phía Nhà nước
- Về phía các tổ chức, doanh nghiệp

9

Về phía Nhà nước

- Xây dựng và thực thi chiến lược phát triển ngành điện tử tin học
- Hình thành quy tắc kinh tế, ban hành chính sách kinh tế, nguyên tắc, chuẩn mực, cơ chế điều hành, phương thức quan hệ của các đơn vị kinh tế
- Xây dựng và hoàn thiện các đạo luật, văn bản dưới luật có liên quan đến hoạt động TMĐT
- Kiểm tra giám sát trong sử dụng CNTT
- Có kế hoạch và chiến lược phát triển cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hệ thống thông tin.

Về phía các tổ chức, doanh nghiệp

- Tuyệt đối tôn trọng và tuân thủ pháp luật của Nhà nước và các chế định pháp luật trong hoạt động TMĐT
- Tăng cường mối liên kết kinh tế
- Có kế hoạch tự xây dựng nguồn số liệu, mạng lưới thông tin vi mô về các hoạt động thương mại
- Xây dựng và đào tạo được đội ngũ lao động có tinh thần làm việc, lối sống theo pháp luật
- Doanh nghiệp cần tạo ra thương hiệu, nhãn hiệu hàng uy tín, cách thức đăng kí tên miền

11

5. Hạ tầng cơ sở KT-XH cho phát triển TMĐT ở VN

- Đặc điểm hoạt động buôn bán hàng hóa
- Ưu nhược điểm của lực lượng làm tin học ở Việt Nam

12

Đặc điểm hoạt động buôn bán hàng hóa

- Mức độ giao dịch thấp
- Kinh tế chưa thể mở cửa tới mức độ kinh tế số hóa và TMĐT
- Có kế hoạch tự xây dựng nguồn số liệu, mạng lưới thông tin vi mô về các hoạt động thương mại
- Quen với việc giao dịch trên giấy tờ
- Môi trường cho ứng dụng phát triển TMĐT chưa hình thành đầy đủ ở Việt Nam

13

Đặc điểm hoạt động buôn bán hàng hóa (Tiếp)

- Hệ thống thông tin kinh tế quốc gia không tương thích với hệ thống tiêu chuẩn quốc tế
- Khó khăn trong tiếp cận các phương tiện kinh tế số
- Chưa hình thành hệ thống thanh toán tài chính tự động
- Chưa thực thi tiêu chuẩn hóa toàn bộ nền kinh tế bao gồm các việc mã hóa và tiêu chuẩn hóa doanh nghiệp, hàng hóa, dịch vụ
- Hệ thống luật pháp về TMĐT chưa hoàn thành

14

Ưu điểm của lực lượng làm tin học

- Thông minh, sắc sảo và sáng tạo
- Có khả năng nhận biết và thích ứng nhanh nhạy với các xu hướng phát triển mới của CNTT
- Cần cù, chịu khó, có khả năng làm việc ngay cả trong những điều kiện rất thiếu thốn, khó khăn, có khả năng và ý chí tự học để nâng cao trình độ

15

Nhược điểm của lực lượng làm tin học

- Trong lĩnh vực phần mềm, các chuyên gia Việt Nam chưa đủ năng lực xử lý các hệ thống và các phần mềm ứng dụng toàn cục quy mô lớn
- Lực lượng cán bộ tin học đào tạo còn thiếu
- Còn khoảng cách lớn giữa kiến thức máy tính điện tử, các ứng dụng của CNTT, đặc biệt là ứng dụng Internet, Web với khả năng sử dụng
- Ý thức việc sử dụng máy tính an toàn, trình độ tiếng Anh hạn chế.

16